

**TOÀ PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 113/2025/HS-PT
Ngày 26/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: ông Phùng Anh Dũng, ông Trần Đức Kiên

- Thư ký phiên tòa: ông Trương Quang Hưng

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Phan Thị Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, mở phiên tòa công khai tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2025/TLPT-DS ngày 24/7/2025 đối với bị cáo **Nguyễn Xuân D** về “*Tội giết người*” do Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2025/HS-ST ngày 17/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 464/2025/QĐXXPT-HS ngày 04/8/2025 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Xuân D**, sinh ngày 18/02/1985, tại tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: **Tổ D, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng (nay là phường T, thành phố Đà Nẵng)**; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Xuân Q** và bà **Lê Thị N**; vợ **Lê Thị S**, có 02 con, con lớn sinh năm 2011 và con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/12/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam **Công an thành phố Đ**, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Xuân D**: Luật sư **Phạm Lý H** - Đoàn Luật sư thành phố Đ, có mặt.

Người bị hại: anh **Nguyễn Trần Q1**, sinh năm 1990; nơi cư trú: nhà số H, đường D, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (nay là phường H, thành phố Đà Nẵng), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa năm 2024, anh **Nguyễn Trần Q1** thuê trọ ở tại **K Mệ N, phường T, quận T, Đà Nẵng**, anh **Q1** có nhờ em họ của **Nguyễn Xuân D** tên **V** dạy kèm

cho con của Q1 và thiếu tiền học phí 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), chị V có nhờ vợ chồng D lấy giúp. Khoảng đầu tháng 8/2024, anh Q1 chuyển trọ đi nơi khác nhưng không trả tiền nợ, D thấy anh Q1 để 01 máy cắt sắt trước phòng trọ nên lấy đem về để trước nhà của mình, mục đích để khi anh Q1 quay lại lấy thì đòi tiền nợ, từ việc này nên giữa anh Q1 và D xảy ra mâu thuẫn nhau.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/8/2024, sau khi đã uống bia, anh Nguyễn Trần Q1 cùng em trai là Nguyễn Văn M chở nhau về chỗ trọ cũ tại địa chỉ nêu trên để kiểm tra sắt mà anh Q1 làm nghề đang để tại đây. Khi M chở anh Q1 ra đường mua thuốc lá, nhớ chuyện mâu thuẫn với D, nên anh Q1 nói M chở đến nhà D tại 8 Mẹ N. Lúc này, D đang ngồi ăn uống cùng gia đình gồm vợ là chị Lê Thị S, em trai Nguyễn Xuân V1, ba mẹ là ông Nguyễn Xuân Q và bà Lê Thị N. Anh Q1 đi vào nói với D về việc giữ máy cắt sắt nên hai bên xảy ra việc cãi nhau, anh Q1 dùng tay bóp cổ V1, nên V1 dùng tay đẩy Q1 ra ngoài. Thấy hai bên giằng co, to tiếng với nhau, M dự đoán sẽ xảy ra việc đánh nhau nên đi về phía phòng trọ lấy một thanh sắt dài khoảng 01 mét, hình hộp vuông mỗi cạnh 02 cm rồi quay lại nhà D. Thấy M cầm hung khí chạy đến, V1 chạy đến ôm và vật M xuống đất, Q1 lấy thanh sắt lao vào đánh D nhưng D chụp thanh sắt lại nên hai bên giằng co với nhau. Bà N vào can ngăn nhưng không được mà bị té ngã xuống đất, V1 chạy đến đỡ bà N thì M chạy đến xông vào giằng co thanh tuýp sắt với D và Q1. Lúc này, D bị M xông đến đánh nên D đã giật thanh sắt rồi cầm thanh sắt bằng hai tay và đánh từ trên xuống dưới trúng vào đầu của anh Q1 làm anh Q1 ngã xuống đất bất tỉnh. Thấy vậy, người nhà của D đã gọi xe để đưa anh Q1 đi bệnh viện cấp cứu. D đến Công an phường để làm việc.

* *Vật chứng tạm giữ*: 01 (một) cây sắt, hình hộp vuông, mỗi cạnh 02 cm, dài khoảng 01 m; 01 (một) con dao dài 33,5cm bằng kim loại màu trắng, do Nguyễn Xuân D giao nộp.

* *Tại Bản kết luận giám định số: 213/KLTTCT-TTPYĐN 13/9/2024 của Trung tâm Pháp y thành phố Đ, kết luận*: Chấn thương sọ não, tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương-đỉnh phải, đã được phẫu thuật lấy máu tụ. Hiện tại nạn nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, hỏi trả lời chính xác, còn đau đầu, xâm xoang, 12 đôi dây thần kinh không phát hiện bất thường. Tay chân vận động tốt, không phát hiện yếu liệt. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Trần Q1 tại thời điểm giám định là 43% (bốn ba phần trăm). Tổn thương là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật tác động phù hợp vật tày gây ra, lực tác động theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2025/HS-ST ngày 17/6/2025, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định:

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân D phạm tội “**Giết người**”;

II. Về hình phạt: Căn cứ khoản 2 Điều 123; các điểm b,e,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân D: **05 (năm) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05 tháng 12 năm 2024.

III. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS và Điều 590 BLDS.

3.1. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị hại anh **Nguyễn Trần Q1** và bị cáo **Nguyễn Xuân D** về việc bồi thường như sau:

3.2. Bị cáo **Nguyễn Xuân D** tự nguyện thỏa thuận bồi thường thêm cho ông **Nguyễn Trần Q1** số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) vào ngày 22/6/2025 (do vợ bị cáo **D** bà **Lê Thị S** tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo);

Bản án sơ thẩm còn có quyết định về xử lý vật chứng, án phí và nghĩa vụ thi hành án.

- Ngày 19/6/2025 bị cáo **Nguyễn Xuân D** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo **Nguyễn Xuân D** giữ nguyên kháng cáo, đồng thời trình bày sau khi xét xử sơ thẩm do thật sự ăn năn hối cải nên đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 70.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về lao động nuôi con còn nhỏ.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại **Nguyễn Trần Q1** xác nhận gia đình bị cáo sau khi xét xử sơ thẩm đã bồi thường cho bị hại đủ số tiền bị hại yêu cầu.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ hồ sơ vụ án, căn cứ quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xuất phát từ mâu thuẫn trước đó giữa anh **Nguyễn Trần Q1** và **Nguyễn Xuân D** về việc anh **Q1** nợ tiền học phí dạy kèm của chị **V** (em họ bị cáo **D**) nên chị **V** có nhờ bị cáo **D** lấy giúp và việc anh **Q1** chuyển đi chỗ khác có để lại 01 (một) máy cắt sắt trước phòng trọ nên lấy đem về để trước nhà mục đích để đòi nợ tiền học phí cho chị **V**. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/8/2024, sau khi đã uống rượu bia, say xỉn (không làm chủ bản thân) anh **Nguyễn Trần Q1** đi cùng với **Nguyễn Văn M** (em ruột **Q1**) đến nhà **D** tại 8 Mẹ N, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng với mục đích giải quyết mâu thuẫn trước đó. Khi **Q1** đi vào nhà **D** đã trong tình trạng say xỉn, lúc gia đình **D** đang ăn uống, **Q1** dùng những lời nói thiếu chuẩn mực dẫn đến hai bên lớn tiếng và giằng co, xô xát với nhau. Nhận biết sẽ xảy ra đánh nhau nên **Nguyễn Văn M** chạy về nơi ở trọ lấy thanh sắt dài 01m có thiết diện (02x02cm) chạy qua nhà **D** để hỗ trợ **Q1** đánh **D**. Thấy **M** cầm thanh sắt chạy đến, anh **V1** (em ruột **D**) chạy ra ngăn cản ôm vật **M** xuống đất, làm rơi thanh sắt thì **Q1** chạy đến lấy thanh sắt lao vào đánh **D** thì bị **D** tước được thanh sắt và dùng thanh sắt đánh từ trên xuống 01 nhát trúng vào vùng đầu **Q1**, làm **Q1** ngã xuống đất bất tỉnh. Bị cáo **D** dừng lại và gọi người nhà đưa bị hại **Q1**

đi cấp cứu kịp thời, hậu quả bị hại Q1 bị chấn thương sọ não, tỷ lệ tổn thương cơ thể 43%. Do bị cáo D có hành vi nêu trên nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo D phạm vào “Tội giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

[2.1] Bị hại Q1 có lỗi nghiêm trọng khi nợ tiền chị V em họ bị cáo D, chị V nhờ bị cáo D đòi hộ, nhưng bị hại Q1 cố ý trốn tránh không trả; hơn nữa, khi đã muộn khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/8/2024 sau khi đã uống rượu bia, say xỉn không làm chủ được bản thân, bị hại Q1 cùng với em trai ruột Nguyễn Văn M đến nhà bị cáo D có những lời nói thiếu chuẩn mực dẫn đến hai bên lớn tiếng và giằng co, xô xát với nhau. Nhận biết sẽ xảy ra đánh nhau nên M chạy về nơi ở trọ lấy thanh sắt dài 01m có thiết diện (02x02cm) chạy qua nhà D để hỗ trợ Q1 đánh D. Thấy M cầm thanh sắt chạy đến, anh V1 (em ruột D) chạy ra ngăn cản ôm vật M xuống đất, làm rơi thanh sắt thì Q1 chạy đến lấy thanh sắt lao vào đánh D thì bị D tước được thanh sắt và dùng thanh sắt đánh từ trên xuống 01 nhát trúng vào vùng đầu Q1, làm Q1 ngã xuống đất bất tỉnh. Xét, nguyên nhân xảy ra cãi vã, xô xát ban đầu là do bị hại có lỗi nghiêm trọng, tiếp đó bị hại Q1 lại có hành vi trái pháp luật nghiêm trọng nêu trên nên việc Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo D phạm vào “Tội giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà không phải phạm vào “Tội giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” là có cơ sở, nhưng chưa được thuyết phục vì đây là vấn đề khoa học pháp lý phức tạp còn nhiều tranh cãi.

[2.2] Xét, bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo tác động gia đình bồi thường cho người bị hại anh Q1 số tiền 62.000.000 đồng; bị cáo chỉ đánh bị hại một nhát và bị hại không chết nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; người bị hại xin giảm nhẹ tối đa hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đã tham gia nghĩa vụ quân sự; là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự và sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 70.000.000 đồng, điều này thể hiện bị cáo thật sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại đủ số tiền Bản án sơ thẩm quyết định trả. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật. Bị cáo D kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 96/2025/HS-ST ngày 17/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, như sau:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân D** 04 (bốn) năm tù về “Tội giết người”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/12/2024.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận thỏa thuận tự nguyện giữa bị hại **Nguyễn Trần Q1** và bị cáo **Nguyễn Xuân D** về việc bị cáo **D** bồi thường thêm cho bị hại **Q1** 70.000.000 đồng (đã bồi thường xong).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo **Nguyễn Xuân D** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao – Vụ I;
- Viện CT&KSXXPT tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân Tp Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự Tp Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT-CA Tp Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS- CA Tp Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- CA Tp Đà Nẵng;
- Trại Tạm giam số 1- CA Tp Đà Nẵng;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Kim Nhân